

Bản án số: 13/2023/HS- ST

Ngày: 16-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Thoại
2. Bà Nguyễn Thị Nga

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tứ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:***

Bà Tô Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 16/01/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 258/2022/HSST ngày 26/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/QĐXXST-HS ngày 03/01/2023 đối với các bị cáo:

1/**NGUYỄN QUỐC T**, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn CL, xã CT, huyện ÚH, Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M và bà Mai Thị N; Vợ là Vũ Thị M (đã ly hôn) và có 01 sinh 2013; Tiền án, tiền sự: 02 tiền án: Bản án số 24/2020/HSST ngày 06/3/2020 của Tòa án nhân dân quận HĐ, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Quốc T 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 9.000.000 đồng). Ra trại ngày 09/9/2020 (chưa xóa án tích); Bản án số 44/2021/HSST ngày 15/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện T.O, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Quốc T 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản: 10.000.000 đồng). Ra trại ngày 10/5/2022 (chưa xóa án tích). Nhân thân: Bản án số 149/HSST ngày 19/11/2014 của Tòa án nhân dân quận NTL, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Quốc T 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 33.000.000đồng), đã được xóa án tích. Bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 14/7/2022 đến ngày 23/7/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2/**ĐỖ ĐỨC A**, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn NT, xã TQ, huyện VL, Hưng Yên; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Đức T và bà Nguyễn Thị Th; Vợ là Phạm Thị Thu Tr, có 01 con sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án: Bản án số 123/2021/HSST ngày 21/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội xử phạt Đỗ Đức A 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 01/6/2022 (chưa xóa án tích). Nhân thân: Bản án số 05/HSST ngày 27/01/2000 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Hưng Yên xử phạt Đỗ Đức A 03 tháng 19 ngày về tội Trộm cắp tài sản. (Bị cáo phạm tội dưới 18 tuổi, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: hành vi phạm tội này của Đỗ Đức A được coi là không có án tích). Bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 14/7/2022 đến ngày 23/7/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

3/**NGỌC THANH PH**, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn TH, xã LS, huyện SD, Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngọc Thanh B và bà Ngọc Thị Ch; Vợ là Nguyễn Thị Thanh H (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2013; TATS: Không; Nhân thân: Quyết định số 130/QĐ-XPHC ngày 16/8/2020 của Công an huyện SD, tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 750.000 đồng. Đã nộp phạt ngày 24/8/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1/Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1996; Trú tại: Thôn DX, xã DX, huyện GL, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa

2/Chị Nguyễn Mai H, sinh ngày 19/10/2005. Người đại diện theo pháp luật của chị H: bà Phí Thị Ph, sinh năm 1974 (mẹ đẻ chị H); Điều trú tại: Thôn HX, xã KK, huyện GL, Hà Nội. Điều vắng mặt tại phiên tòa

3/Chị Lê Thị Tr, sinh năm 2001; Trú tại: Thôn NĐ, xã DT, huyện GL, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

4/Anh Trần Hữu D, sinh năm 1997. Nơi đăng ký HKTT: Thôn HT, xã HA, huyện HH, Thái Bình. Vắng mặt tại phiên tòa

5/Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1995; Trú tại: Thôn HQ, xã TC, huyện KC, Hưng Yên. Vắng mặt tại phiên tòa

Người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan:

1/Anh Lân Văn B, sinh năm 1973; Trú tại: Thôn Th, xã LS, huyện SD, Bắc Giang. Vắng mặt tại phiên tòa.

2/Anh Ngọc Văn T, sinh năm 1985; Trú tại: Thôn TH, xã LS, huyện SD, Bắc Giang. Vắng mặt tại phiên tòa.

3/ Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1974; Trú tại: Thôn TH, xã LS, huyện SD, Bắc Giang. Vắng mặt tại phiên tòa.

4/ Anh Bùi Gia Ch, sinh năm 1985; Trú tại: thôn M, xã DH, huyện SD, Bắc Giang. Vắng mặt tại phiên tòa.

5/ Anh Nguyễn Tiến M, sinh năm 1997; Trú tại: Thôn HX, xã KK, huyện GL, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 20 phút ngày 13/7/2022 tổ công tác Công an xã DT phối hợp với lực lượng an ninh bảo vệ khu đô thị V.O.P tuần tra kiểm soát tại khu vực đường Đại Dương 8, đối diện tòa nhà S201 khu đô thị V.O.P, DT, GL, Hà Nội phát hiện Đỗ Đức A đang ngồi trên chiếc xe mô tô kiểu dáng Honda Wave màu xanh BKS: 12U1-029.33 phía sau xe là Nguyễn Quốc T có biểu hiện nghi vấn trộm cắp tài sản nên đã tiến hành kiểm tra.

Vật chứng thu giữ của Đỗ Đức A:

- 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave α màu xanh BKS: 12U1-029.33; số khung: RLHHC1215DY636152; số máy: HC12E5636283;
- 01 điện thoại kiểu dáng Iphone XS max đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại kiểu dáng Nokia 105 đã qua sử dụng.
- 01 áo khoác mỏng màu xanh, phía trước có khuy kéo, có in nhãn hiệu Gojek, đã cũ.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Quốc T:

- 01 tay công hình chữ “T” bằng kim loại có chiều dài lần lượt là 9cm và 8cm;
- 01 đầu vạm phá khóa 6 cạnh dài 6cm;
- 01 đầu vạm phá khóa dẹt 2 cạnh dài 5cm;
- 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime Imei 1: 353415040654919, Imei2: 353416080654917 màu vàng trắng, đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ.
- 01 chiếc áo mưa, màu xanh đậm, có một đầu, đã cũ, không nhãn hiệu và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu tím, biển số 29N1-6489, số khung: 329252, số máy: HA08E-1629333, đã cũ.

Nguyễn Quốc T và Đỗ Đức A khai nhận đã dùng những dụng cụ này thực hiện nhiều vụ trộm cắp xe máy tại khu đô thị V.O.P, ĐT, GL, Hà Nội vào thời gian từ ngày 28/6/2022 đến ngày 09/7/2022. Những chiếc xe máy trộm cắp được T đã liên hệ với Ngọc Thanh Ph - Sinh:1985, trú tại: TH, LS, SĐ, Bắc Giang bán xe máy của T và Đức A trộm cắp được.

Vật chứng thu giữ của Ngọc Thanh Ph:

- 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave, màu xanh, BKS: 29N1-490.59, số máy: 7236084, số khung: 236683 đã qua sử dụng;

- 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave, màu đen, BKS: 89E1-232.89, số máy: 3435683, số khung: 635524, đã qua sử dụng;

- 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave, màu trắng, BKS: 17B4-221.29, số máy: 7059142, số khung: 060101, đã qua sử dụng;

- 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave, màu xanh, BKS: 18G1-091.21, số máy đã bị đục phá, số khung đã bị đục phá, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y33s, màu xanh-đen, Imei1: 860993056736510, Imei2: 860993056736502, đã qua sử dụng.

Nguyễn Quốc T và Đỗ Đức A khai nhận đã thực hiện các vụ trộm cắp:

Vụ thứ nhất: Ngày 28/6/2022, Nguyễn Quốc T gọi điện rủ Đức A đi trộm cắp xe máy, Đức A đồng ý. Tuần mua 01 tay công hình chữ “T” bằng kim loại và 02 chiếc cờ lê lục giác về ghép thành 01 bộ vạm phá khóa gồm: 01 đầu vạm phá khóa 6 cạnh, 01 đầu vạm phá khóa dẹt 2 cạnh nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Đức A điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu tím, BKS 29N1-6489 chở T đến khu vực tòa nhà S219 khu đô thị V.O.P thì phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS: 29N1-490.59 của anh Nguyễn Đức T dựng trước sảnh tòa nhà, xe không khóa cổ, không khóa càng và không có người trông giữ. Đức A dừng xe đứng chờ, cảnh giới còn T dùng cờ lê và vạm mở ổ khóa điện xong T ngồi lên xe, nổ máy và bỏ đi, Đức A về nhà. Sau đó, T sử dụng điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime của T gọi đến số điện thoại 0988552699 và mạng xã hội Messenger qua điện thoại Vivo y333s của Ngọc Thanh Ph để bán xe máy do T trộm cắp được và chụp ảnh xe máy gửi cho Ph. Ph đồng ý mua với giá 3.000.000 đồng và hẹn địa điểm mua bán xe tại khu vực Big C, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang. T điều khiển xe máy Honda Wave màu xanh BKS: 29N1-490.59 có số khung: RLHC125FY236683, số máy: HC12E-7236084 vừa trộm cắp được bán cho Ph với giá 3.000.000 đồng. T tiêu sài cá nhân hết. Sau khi mua xe máy trên của T, Ngọc Thanh Ph bán cho anh Lãnh Văn B được số tiền 3.500.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 112/KL-HĐĐGTS ngày 21/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện GL kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 29N1-490.59, số khung: RLHC125FY236683, số máy: HC12E-7236084, xe đã qua sử dụng trị giá **8.000.000đồng**.

Ngày 09/12/2022, Cơ quan CSĐT- Công an huyện GL đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe máy Honda Wave màu xanh BKS: 29N1-490.59 số khung: RLHC125FY236683, số máy: HC12E-7236084 cho anh Nguyễn Đức T. Anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Đối với anh Lãnh Văn B khi mua chiếc xe máy Honda Wave màu xanh BKS: 29N1-490.59 do Ngọc Thanh Ph bán, không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có, do vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện GL không xử lý đối với Lãnh Văn B. Đến nay, anh B không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Vụ thứ hai: Khoảng 9 giờ ngày 02/7/2022, T gọi điện rủ Đức A đi trộm cắp xe máy. Đức A đồng ý và điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu tím, BKS 29N1-6489 chở T đi đến khu vực tòa nhà S201 khu đô thị V.O.P thì phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh-đen-bạc BKS: 29N1-599.43 của chị Nguyễn Mai H dựng trước sảnh tòa nhà, xe có khóa cổ, không khóa càng, không có người trông giữ. Đức A dùng xe đứng cạnh giới còn T dùng cà lê và văm mở ổ khóa điện rồi ngồi lên xe, nổ máy đi, Đức A về nhà. Sau đó, T liên lạc và bán cho Ngọc Thanh Ph chiếc xe trên với giá 3.500.000 đồng và chia cho Đức A 1.000.000 đồng, T được 2.500.000 đồng, đã tiêu sài cá nhân hết. Sau khi mua xe máy trên, Ph bán cho anh Ngọc Văn T được số tiền 4.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 112/KL-HĐĐGTS ngày 21/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện GL kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, BKS: 29N1-599.43, số khung: 1257FY262472, số máy: HC12E-7262620 đã qua sử dụng trị giá **13.000.000 đồng**.

Ngày 09/12/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện GL đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe máy Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, không gắn biển kiểm soát, số khung: 1257FY262472, số máy: HC12E-7262620 cho chị Nguyễn Mai H. Chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác về bồi thường dân sự.

Đối với anh Ngọc Văn T khi mua xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh-đen-bạc do Ngọc Thanh Ph bán, không biết đó là tài sản do trộm cắp nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện GL không xử lý đối với Ngọc Văn T. Đến nay, anh T không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Vụ thứ ba: Khoảng 11 giờ ngày 07/7/2022, Nguyễn Quốc T gọi điện Đức A đi trộm cắp xe máy. Đức A đồng ý và điều khiển xe máy nhãn hiệu nhãn hiệu

Honda Wave α , màu xanh, BKS: 12U1-029.33 chở T đến khu vực tòa nhà S218 khu đô thị V.O.P. thì phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh-đen-bạc BKS: 29N1-230.41 của chị Lê Thị Tr. dừng trước sảnh tòa nhà, xe không khóa cổ, không khóa càng, không có người trông giữ. Đức A dừng xe đứng cạnh giới còn T đến gần chiếc xe Honda Wave BKS: 29N1-230.41, dùng chìa khóa chuẩn bị từ trước để nổ máy phóng đi, Đức A về nhà. Sau đó, T liên lạc và bán cho Ngọc Thanh Ph chiếc xe trên với giá 3.000.000 đồng. T chia cho Đức A số tiền 1.500.000 đồng, T được 1.500.000 đồng, đã tiêu sài cá nhân hết. Sau khi mua xe máy trên, Ngọc Thanh Ph bán cho anh bán cho anh Nguyễn Văn Th được số tiền 3.500.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 112/KL-HĐĐGTS ngày 21/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện GL kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 29N1-230.41, có số khung: 205BY-635524, số máy: C12E-3435683, xe đã qua sử dụng trị giá **8.000.000 đồng**.

Ngày 09/12/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện GL đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe máy Honda Wave, màu đen, không gắn biển kiểm soát, số khung: 205BY-635524, số máy: C12E-3435683 cho chị Lê Thị Tr. Chị Tr đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Đối với anh Nguyễn Văn Th khi mua xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen do Ngọc Thanh Ph bán không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện GL không xử lý đối với Nguyễn Văn Th. Đến nay, anh Th không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Vụ thứ tư: Khoảng 12 giờ ngày 09/7/2022, T gọi điện rủ Đức A đi trộm cắp xe máy. Đức A đồng ý và đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , màu xanh, BKS: 12U1-029.33, chở T đến khu vực tòa nhà S106 khu đô thị Vinhomes Ocean Park thì T phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng-đen-bạc BKS: 17B4-221.29 của anh Trần Hữu D dừng trước sảnh tòa nhà, xe không khóa cổ, không khóa càng, không có người trông giữ. Đức A dừng xe đứng cạnh giới còn T đến gần chiếc xe Honda Wave màu trắng-đen-bạc BKS: 17B4-221.29, dùng chìa khóa chuẩn bị từ trước nổ máy xe đi. T điều khiển xe máy vừa trộm cắp được đi khoảng 30m phát hiện giữa sảnh tòa nhà S205 và S206 khu đô thị V.O.P có chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng-đen-vàng BKS: 89E1-236.72 của anh Nguyễn Văn H không có người trông giữ, xe không khóa cổ, không khóa càng. T bảo Đức A giấu chiếc xe Honda Wave màu trắng-đen-bạc BKS: 17B4-221.29 vừa trộm cắp được tại gầm cầu vượt PT, huyện GL, Hà Nội và quay lại trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng-đen-vàng BKS: 89E1-236.72, Đức A đồng ý và chở T trộm cắp xe Honda Wave màu trắng-đen-vàng BKS: 89E1-236.72, sau đó Đức A bỏ đi còn T

bán cho Ngọc Thanh Ph 02 chiếc xe máy trên được tổng số tiền 6.500.000 đồng. T chia cho Đức A số tiền 3.000.000 đồng còn T được 3.500.000 đồng, đã tiêu sài cá nhân hết. Ph sau khi mua 02 chiếc xe máy trên của T đã bán chiếc xe máy Honda Wave, trắng-đen-bạc, BKS: 17B4-221.29, số máy: 7059142, số khung: 060101 cho anh Bùi Gia Ch, sinh năm 1985, trú tại thôn M, DH, SĐ, Bắc Giang được số tiền 3.500.000 đồng và bán chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave màu trắng-đen-vàng BKS: 89E1-236.72 có số khung: 1210DY470154, có số máy: HC12E5470337 cho một người không rõ nhân thân được số tiền 4.000.000 đồng. Đến ngày 13/7/2022, Đỗ Đức A tiếp tục sử dụng xe máy chở Nguyễn Quốc T đi trộm cắp tài sản tại khu vực đường ĐD 8, khu đô thị V.O.P, ĐT, GL, Hà Nội thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, thu giữ các vật chứng như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 112/KL-HĐĐGTS ngày 21/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gia Lâm kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng-đen-bạc, BKS: 17B4-221.29, số khung: 1253FY060101, số máy: HC12E-7059142, đã qua sử dụng trị giá **8.000.000đồng**; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng-đen-vàng, BKS: 89E1-236.72, số khung: 1210DY470154, số máy: HC12E5470337, đã qua sử dụng trị giá **8.500.000 đồng**.

Ngày 09/12/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện GL đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng-đen-bạc, BKS: 17B4-221.29 cho anh Trần Hữu D. Anh D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác về bồi thường dân sự.

Hiện nay chưa thu hồi được xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng-đen-vàng, BKS: 89E1-236.72 của anh Nguyễn Văn H nên anh H yêu cầu các bị can Nguyễn Quốc T, Đỗ Đức A phải bồi thường số tiền là 8.500.000 đồng.

Đối với anh Bùi Gia Ch khi mua xe hiệu Honda Wave, màu trắng-đen-bạc, BKS: 17B4-221.29, do Ph bán không biết được là tài sản do trộm cắp nên Cơ quan CSĐT- Công an huyện GL không xử lý đối với Bùi Gia Ch. Đến nay, anh Ch không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Đối tượng mua chiếc xe máy Honda Wave màu trắng-đen-vàng BKS: 89E1-236.72, có số khung: 1210DY470154, có số máy: HC12E5470337 của Ngọc Thanh Ph, do không rõ nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu tím, BKS 29N1-6489, số khung: 329252, số máy: HA08E-1629333 thu giữ của Nguyễn Quốc T. Qua tra cứu: Biển kiểm soát 29N1-6489 là của chiếc xe máy nhãn hiệu JIALING, màu xanh, số khung: 0015814, số máy: 199019505, chủ xe là anh Bùi Xuân Th, trú tại: C28 TCCS, 40 HB, HK, Hà Nội. Quá trình xác minh, không có địa chỉ nêu trên. Chiếc xe máy nhãn

hiệu Honda Dream, màu tím, số khung: 329252, số máy: HA08E-1629333 qua kết quả tra cứu phương tiện: không có thông tin dữ liệu. Bị can T khai mua năm 2021 sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave α màu xanh BKS: 12U1-029.33; số khung: RLHHC1215DY636152; số máy: HC12E5630283 thu giữ của bị can Đỗ Đức A. Qua tra cứu: Biển kiểm soát 12U1-029.33 là của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh-đen-bạc, số khung RLHHC1206BY630722, số máy: HC12E3430747, chủ sở hữu xe là anh Nông Văn L, sinh năm 2001, trú tại: thôn BR, xã HL, huyện VQ, Lạng Sơn. Tháng 9/2022, anh L đã bán chiếc xe máy trên cho người không quen biết. Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh-đen-bạc, số khung: RLHHC1215DY636152; số máy: HC12E5636283 lại mang BKS: 29Y7-262.54, thuộc sở hữu của anh Vũ Văn Q, sinh năm 1986, chỗ ở hiện nay: Xóm L, TK, TT, TT, Hà Nội. Anh Q khai bị mất trộm chiếc xe trên tại khu vực Xóm L, TT, TT, Hà Nội ngày 06/7/2022. Cơ quan CSĐT - Công an huyện GL đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến chiếc xe máy kiểu dáng Honda Wave màu xanh-đen-bạc, số khung RLHHC1215DY636152; số máy HC12E5636283 để chuyển Cơ quan CSĐT- Công an huyện TT, Hà Nội giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với 01 tay công hình chữ “T” bằng kim loại có chiều dài lần lượt là 9cm và 8cm; 01 đầu vạm phá khóa 6 cạnh dài 6cm; 01 đầu vạm phá khóa dẹt 2 cạnh dài 5cm; 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime Imei 1: 353415040654919, Imei2: 353416080654917 màu vàng trắng, đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ; 01 chiếc áo mưa, màu xanh đậm, có một đầu, đã cũ, không nhãn hiệu và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu tím, biển số 29N1-6489, số khung: 329252, số máy: HA08E-1629333 thu giữ của bị can Nguyễn Quốc T và 01 điện thoại kiểu dáng Iphone XS max đã qua sử dụng; 01 áo khoác mỏng màu xanh, phía trước có khuy kéo, có in nhãn hiệu Gojek, đã cũ thu giữ của bị can Đỗ Đức A đều liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo Y33s, màu xanh-đen, Imei1: 860993056736510, Imei2: 860993056736502, đã qua sử dụng, thu giữ của Ngọc Thanh Ph liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với 01 điện thoại kiểu dáng Nokia 105 đã qua sử dụng thu giữ của bị can Đỗ Đức A khai không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKSGL ngày 23/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL truy tố Nguyễn Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố Đỗ Đức A về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố Ngọc Thanh Ph về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Quốc T, Đỗ Đức A, Ngọc Thanh Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T, Đỗ Đức A phạm tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Ngọc Thanh Ph phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Quốc T từ 36 tháng đến 40 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2022

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đỗ Đức A từ 28 tháng đến 32 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2022

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Ngọc Thanh Ph từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Giao bị cáo Ph cho chính quyền địa phương xã LS, huyện SD, Bắc Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo

- Về dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS: Bị cáo T và Đức A liên đới bồi thường trả anh Nguyễn Văn H 8.500.000đồng. Mỗi bị cáo phải trả 4.250.000đồng.

Tịch thu sung công số tiền thu lời bất chính của Ngọc Thanh Ph 2.500.000đồng (đã nộp tại cơ quan THADS GL).

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật TTHS: Tịch thu tiêu hủy: 01 tay công hình chữ “T” bằng kim loại có chiều dài lần lượt là 9cm và 8cm; 01 đầu văm phá khóa 6 cạnh dài 6cm; 01 đầu văm phá khóa dẹt 2 cạnh dài 5cm; 01 chiếc áo mưa, màu xanh đậm, có một đầu, đã cũ, không nhãn hiệu; 01 áo khoác mỏng màu xanh, phía trước có khuy kéo, có in nhãn hiệu Gojek, đã cũ; 01 biển kiểm soát 12U1-029.33, 01 biển kiểm soát 18G1-091.21, 01 biển kiểm soát 89E1-232.89.

Tịch thu sung công: 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime Imei 1: 353415040654919, Imei2: 353416080654917 màu vàng trắng, đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu tím, biển số 29N1-6489, số khung: 329252, số máy: HA08E-1629333; 01 điện thoại kiểu dáng Iphone XS max đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo Y33s, màu xanh-đen, Imei1: 860993056736510, Imei2: 860993056736502, đã qua sử dụng.

Trả lại Đỗ Đức A: 01 điện thoại kiểu dáng Nokia 105 đã qua sử dụng;

Các bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm. Phần nói lời sau cùng các bị cáo chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo do hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ già yếu, nuôi con nhỏ (vợ đã ly hôn).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Quốc T, Đỗ Đức A, Ngọc Thanh Ph khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 28/6/2022; ngày 02/7/2022; ngày 07/7/2022 và ngày 09/7/2022, các bị cáo Nguyễn Quốc T và Đỗ Đức A cùng nhau thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản tại khu đô thị V.O.P, DT, GL, Hà Nội cụ thể: Trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 29N1-490.59, trị giá 8.000.000 đồng của anh Nguyễn Đức T; chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, BKS: 29N1-599.43 trị giá 13.000.000 đồng của chị Nguyễn Mai H; chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 29N1-230.41, có trị giá 8.000.000 đồng của chị Lê Thị Tr; chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng-đen-bạc, BKS: 17B4-221.29, trị giá 8.000.000 đồng của anh Trần Hữu D và chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng-đen-vàng, BKS: 89E1-236.72, trị giá 8.500.000 đồng của anh Nguyễn Văn H. Tổng giá trị tài sản là **45.500.000 đồng**. Sau khi trộm cắp được 05 chiếc xe máy trên thì T và Đức A mang đi tiêu thụ bán cho Ngọc Thanh Ph được tổng số tiền 16.000.000 đồng. Bị cáo Ph khi mua 05 chiếc xe máy trên đều nhận thức được đó là tài sản do phạm tội mà có và được hưởng lợi số tiền 2.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc T đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản, vi phạm điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự (do bị cáo T phạm tội khi đã bị xét xử năm 2020 và năm 2021 về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích). Hành vi của bị cáo Đỗ Đức A đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản, vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Ngọc Thanh Ph đã cấu thành tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, vi phạm khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do chủ tài sản sơ hở để xe trên vỉa hè không có người trông giữ đã tạo điều kiện và thúc đẩy hành vi trộm cắp tài sản của T và Đức A. Chỉ trong thời gian ngắn mà các bị cáo đã trộm cắp được 5 chiếc xe máy đều cùng một thủ đoạn dùng vạm phá khóa hoặc chìa khóa đánh sẵn rồi lấy trộm xe đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Bị cáo T, Đức A đều vừa

ra trại, đã được giáo dục pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học, mà do lười lao động nên lại tiếp tục phạm tội Trộm cắp tài sản. Các công dân và người làm việc tại các công ty, doanh nghiệp ở khu đô thị V.O.P GL đang hướng tới tiêu chí cao về an ninh, an toàn về tài sản, không lo lắng về vấn đề trông giữ tài sản, mọi người dân đều chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Nhưng các bị cáo là người từ địa phương khác đến thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản là xe máy (phương tiện đi lại của người dân) đã gây ảnh hưởng lớn đến an ninh, trật tự địa phương và gây tâm lý bất an cho người dân.

Xét vai trò đồng phạm giữa bị cáo T và bị cáo Đức A chỉ là đồng phạm giản đơn, hai bị cáo rủ nhau đi trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu cá nhân mà không có sự bàn bạc, phân công vị trí của từng bị cáo nên các bị cáo phạm tội không có tổ chức. Tuy nhiên, xét vai trò của từng bị cáo thì bị cáo T vừa là người khởi xướng rủ Đức A đi trộm cắp xe máy, vừa là người chuẩn bị công cụ phạm tội là tay công, vạm phá khóa,... đồng thời T cũng là người thực hành tích cực, trực tiếp phá khóa để lấy trộm xe máy. Sau khi lấy trộm được xe máy, T là người trực tiếp đem xe đi bán cho Ph, là người trực tiếp chia tiền cho Đức A. Còn Đức A chỉ chở T đến khu đô thị V.O.P, GL sau đó đứng cảnh giới. T bán xe chia tiền cho bao nhiêu thì nhận chứ không có đòi hỏi hay biết T bán xe cho ai, bán được bao nhiêu tiền. Như vậy, T giữ vai trò chính trong suốt các lần trộm cắp xe máy nên hình phạt của T phải cao hơn Đức A.

Hành vi tiêu thụ tài sản trộm cắp của Ngọc Thanh Ph khi thấy T giao bán nguồn tài sản trộm cắp, mua rẻ để bán, dễ kiếm lời đã tác động ham muốn tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có. Dù là hai tội danh riêng biệt nhưng đều có mối liên hệ tác động, hỗ trợ phát triển hành vi phạm tội của nhau. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo T, Đức A thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T và Đức A trộm cắp tài sản nhiều lần, mỗi lần giá trị tài sản đều đủ điều kiện để truy tố nên đều bị áp dụng tình tiết tăng nặng là “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS; bị cáo Đức A phạm tội khi chưa được xóa án tích nên áp dụng thêm tình tiết tăng nặng là “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Vì vậy, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Bị cáo Ngọc Thanh Ph được áp dụng tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án để thu hồi những chiếc xe máy do bị cáo đã bán trả lại cho chủ sở hữu; bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính; Bị cáo là sĩ quan quân đội, được tặng nhiều Huân chương chiến công, Huân chương chiến sĩ vẻ vang, Huân chương chiến sĩ giải phóng,... Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS; Về nhân thân: Ngày 16/8/2020 bị cáo Ph bị Công an huyện SD, tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 750.000 đồng, đã nộp phạt ngày 24/8/2020. Căn cứ theo quy định thì bị cáo được coi là không có án tích theo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là “phạm tội 02 lần trở lên”, nhưng mỗi lần phạm tội của bị cáo đều chưa bị xét xử (chưa có án tích) và đều là phạm tội ít nghiêm trọng, theo quy định tại điểm 2, Điều 1 của Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Như vậy, bị cáo Ph có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có xác nhận của chính quyền địa phương về việc hoàn cảnh gia đình khó khăn, có bố mẹ già yếu, một mình nuôi hai con nhỏ, là lao động chính trong gia đình nên có thể chiếu cố cho bị cáo Ph được cải tạo ở ngoài xã hội theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng giúp bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt này đối với các bị cáo vì các bị cáo không có việc làm ổn định.

[5] Về dân sự: Do tài sản bị cáo T và Đức A trộm cắp đã thu hồi được trả cho người bị hại, những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu gì nên Tòa án không phải xem xét, giải quyết. Riêng chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng-đen-vàng, BKS: 89E1-236.72 của anh Nguyễn Văn H do Ph bán cho người không quen biết nên không thu hồi được, anh H yêu cầu các bị cáo bồi thường theo kết luận định giá về giá trị chiếc xe là 8.500.000đồng. Bị cáo T, bị cáo Đức A phải có trách nhiệm liên đới bồi thường trả cho anh H. Mỗi bị cáo phải trả anh H là 4.250.000đồng.

Tịch thu sung công số tiền 2.500.000đồng thu lời bất chính của bị cáo Ngọc Thanh Ph do bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện GL, Hà Nội.

[6] Về vật chứng: Tịch thu sung công: điện thoại và xe máy thu giữ của các bị cáo; tịch thu tiêu hủy tay công, vạm phá khóa vì có liên quan đến hành vi phạm tội và áo mưa, áo khoác thu giữ của các bị cáo; 03 BKS xe máy không phải của các xe đã thu hồi trả cho người bị hại vì không còn giá trị sử dụng và các bị cáo không có yêu cầu gì. Trả lại bị cáo Đức A 01 điện thoại Nokia vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7] Về án phí: Các bị cáo chịu án phí HSST; bị cáo Nguyễn Quốc T và Đỗ Đức A còn phải chịu án phí DSST theo pháp luật quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, 17, 58 ; Điều 38 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo T).

- Khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, 17, 58 ; Điều 38 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo Đức A).

- Khoản 1 Điều 323; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo P).

- Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

- Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố:

Các bị cáo **Nguyễn Quốc T, Đỗ Đức A** phạm tội Trộm cắp tài sản; Bị cáo **Ngọc Thanh Ph** phạm tội: Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có

Xử phạt:

1/ Bị cáo **Nguyễn Quốc T 36 (ba mươi sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2022.

2/ Bị cáo **Đỗ Đức A 24 (hai mươi bốn)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2022.

3/ Bị cáo **Ngọc Thanh Ph 16 (mười sáu)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 32 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Ngọc Thanh Ph cho UBND xã LS, huyện SD, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Quốc T có trách nhiệm bồi thường trả anh Nguyễn Văn H 4.250.000đồng; bị cáo Đỗ Đức A có trách nhiệm bồi thường trả anh Nguyễn Văn H 4.250.000đồng.

Những người bị hại khác và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu về phần dân sự nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành xong số tiền bồi thường, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Về số tiền thu lời bất chính: Tịch thu sung công số tiền 2.500.000đồng do bị cáo Ngọc Thanh Ph đã tự nguyện nộp theo Biên lai thu số: AA/2020/0055275 ngày 05/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện GL, thành phố Hà Nội.

Về vật chứng: Tịch thu sung công: 01 xe máy kiểu dáng Honda Dream, màu tím, BKS: 29N1-6489, SK: 329252, SM: 1629333, đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng-trắng, IMEI 1: 353415080654919, IMEI 2: 353416080654917, không lắp sim số, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax, màu vàng-hồng, IMEI: 357266096608340, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y33s, màu xanh-đen, IMEI 1: 863099056736510, IMEI 2: 860993056736502, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) tay công hình chữ “T” bằng kim loại; 01 đầu vạm phá khóa 6 cạnh dài 06cm; 01 đầu vạm phá khóa dẹt 2 cạnh dài 5cm; 01 áo mưa màu xanh đậm, đã cũ, không có nhãn hiệu; 01 áo khoác màu xanh, phía trước có

khuy kéo, có in nhãn hiệu Gojek, đã cũ; 01 biển kiểm soát 12U1-029.33, 01 biển kiểm soát 18G1-091.21, 01 biển kiểm soát 89E1-232.89.

Trả lại bị cáo Đỗ Đức A: 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia 105, màu xanh, IMEI 1: 357327088109513, IMEI 2: 357331080687518, đã qua sử dụng;

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/01/2023 giữa Công an huyện GL và Chi cục thi hành án dân sự huyện GL).

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước. Bị cáo Nguyễn Quốc T và Đỗ Đức A, mỗi bị cáo còn phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về phần dân sự có liên quan.

Nơi nhận:

- VKS huyện GL
- VKS cấp trên trực tiếp.
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Oanh